

# CHIẾN LƯỢC KIỂM CHẾ TRUNG QUỐC CỦA MỸ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA NÓ ĐẾN QUAN HỆ MỸ-TRUNG NHÌN TỪ CẤP ĐỘ HỆ THỐNG

Nguyễn Ngọc Anh\*

*Trung tâm Nghiên cứu Giáo dục Ngoại ngữ, Ngôn ngữ và Quốc tế học,  
Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN, Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận bài ngày 12 tháng 2 năm 2019

Chỉnh sửa ngày 28 tháng 3 năm 2019; Chấp nhận đăng ngày 29 tháng 3 năm 2019

**Tóm tắt:** Nội dung chính của nghiên cứu này là phân tích chiến lược kiểm chế Trung Quốc của Mỹ ở cấp độ hệ thống quốc tế gồm nguyên nhân, các động thái chính, và tác động của chiến lược đến quan hệ Mỹ-Trung. Nghiên cứu này cho rằng nguyên nhân hoạch định chiến lược là mong muốn bảo toàn địa vị bá quyền của Mỹ trước sự trỗi dậy của Trung Quốc. Chiến lược gồm 5 động thái chính là: *kiểm chế về kinh tế, kiểm chế về công nghệ, kiểm chế tham vọng chủ quyền lãnh thổ, tấn công vào quyền lực mềm, răn đe quân sự, và ngăn chặn liên minh liên kết*. Các động thái này sẽ khiến quan hệ hai nước căng thẳng, tuy nhiên, ngoại trừ sự vượt quá giới hạn trong động thái kiểm chế tham vọng chủ quyền lãnh thổ, đặc biệt là vấn đề Đài Loan, các động thái khác tuy có thể khiến quan hệ hai nước gia tăng căng thẳng nhưng rất khó có thể khiến hai nước đi đến chiến tranh.

*Từ khóa:* kiểm chế, Trung Quốc, Mỹ, cấp độ hệ thống

## 1. Đặt vấn đề

Căng thẳng Mỹ-Trung được giới nghiên cứu quốc tế đánh giá là đã leo lên một nấc thang mới khi chính quyền Tổng thống Mỹ Donald Trump có các động thái như tăng cường quan hệ với Đài Loan, gia tăng sự hiện diện trên Biển Đông, lên án sáng kiến Vành đai-Con đường, tăng thuế với hàng hóa của Trung Quốc và đặc biệt là bắt bà Mạnh Văn Chu, Giám đốc tài chính của Tập đoàn Huawei... Vấn đề đặt ra cho giới nghiên cứu quốc tế là tại sao Mỹ lại có các động thái làm quan hệ Mỹ-Trung gia tăng căng thẳng và các động thái này sẽ khiến quan hệ hai nước đi về đâu? Hiện nay, đã có một số nghiên cứu được tiến hành từ các góc độ khác nhau và đã đưa ra những lí giải và dự báo khác nhau. Để cung cấp thêm một góc nhìn về động thái

của Mỹ, nghiên cứu này sẽ tiến hành phân tích chiến lược kiểm chế Trung Quốc của Mỹ với sự tham chiếu lí thuyết quyền lực trong quan hệ quốc tế và lí thuyết phân tích chính sách đối ngoại ở cấp độ hệ thống. Trên cơ sở phân tích chiến lược kiểm chế Trung Quốc của Mỹ, nghiên cứu sẽ đánh giá sơ bộ tác động của chiến lược này đến quan hệ hai nước trong tương lai gần.

## 2. Cấp độ hệ thống là gì?

Hệ thống là tập hợp các phần tử có quan hệ hữu cơ với nhau, tác động chi phối lẫn nhau theo các quy luật nhất định để trở thành một chỉnh thể. Bất cứ hệ thống nào cũng phải có cấu trúc của nó, tức là sự sắp xếp, tổ chức các yếu tố và các mối quan hệ, liên hệ giữa các yếu tố của hệ thống đó.

Trong nghiên cứu quan hệ quốc tế, hệ thống quốc tế thường được hiểu là một tập

\* ĐT.: 84-912093346

Email: ngocanh2us@vnu.edu.vn

hợp các chủ thể như quốc gia, vùng lãnh thổ, các tổ chức quốc tế, các tập đoàn xuyên quốc gia... có quan hệ hữu cơ với nhau, tác động chi phối lẫn nhau theo các quy tắc và luật lệ quốc tế. Theo Hoàng Khắc Nam (2010), bất cứ hệ thống nào cũng có cấu trúc của nó, khi nói đến cấu trúc của hệ thống quốc tế thì người ta có nhiều cách hiểu khác nhau. Nghiên cứu này hiểu theo nghĩa là sự phân bổ quyền lực giữa các chủ thể trong hệ thống đó, tức cấu trúc quyền lực của hệ thống quốc tế.

Để hiểu được vì sao chính sách đối ngoại của một chủ thể lại như vậy, lý thuyết về phân tích chính sách đối ngoại sẽ phân tích ở 3 cấp độ gồm: (1) *cấp độ hệ thống, chủ yếu phân tích sự tác động của (cấu trúc, đặc thù) hệ thống quốc tế đối với việc hoạch định và ra quyết sách đối ngoại của chủ thể trong hệ thống*; (2) *cấp độ quốc gia, xem xét sự tác động của thể chế chính trị, các nhóm chính trị... trong nội bộ một quốc gia đến chính sách đối ngoại của quốc gia đó*; và (3) *cấp độ cá nhân, phân tích tác động của các yếu tố (tu duy, niềm tin, tính cách, cảm xúc, quan niệm, hoàn cảnh...) của các cá nhân (tham gia hoặc có quyền hoạch định và quyết định chính sách đối ngoại) đến quá trình ra quyết sách*.

Nhìn chung, chúng ta khó có thể đánh giá được cấp độ nào quan trọng hơn cấp độ nào. Chính sách đối ngoại của một quốc gia là công cụ để nhằm đạt được những lợi ích quốc gia trong hệ thống quốc tế và chịu sự tác động của các nhân tố thuộc cả 3 cấp độ, vì vậy cần phải được xem xét trên cả 3 cấp độ. Trong khuôn khổ bài viết, nghiên cứu này sẽ chỉ xem xét chiến lược kiềm chế Trung Quốc của Mỹ ở cấp độ hệ thống. Nói cách khác, nghiên cứu này sẽ xem xét tác động của hệ thống quốc tế, cụ thể là cấu trúc quyền lực của hệ thống quốc tế đến chính sách đối ngoại kiềm chế Trung Quốc của Mỹ.

### 3. Vì sao Mỹ lại kiềm chế Trung Quốc?

Chiến lược kiềm chế Trung Quốc của Mỹ có thể được xem là công khai bắt đầu từ thời Tổng thống Mỹ Obama. Năm 2011, Mỹ

thực thi Chính sách Xoay trục sang Châu Á với mục đích chính được cho là xây dựng liên minh để bao vây Trung Quốc. Bên cạnh đó, Mỹ đã gia tăng các hoạt động nhắm vào Trung Quốc như can dự vào tranh chấp biển đảo tại Biển Đông và Biển Hoa Đông giữa các nước với Trung Quốc, bố trí hệ thống phòng thủ tên lửa THAAD tại Hàn Quốc, bán vũ khí cho Đài Loan... Phản ứng của Trung Quốc trước những động thái của Mỹ đã khiến quan hệ Mỹ-Trung trở nên căng thẳng. Tuy nhiên, sự căng thẳng đã được đẩy lên một nấc thang mới khi chính quyền của Tổng thống Mỹ Donald Trump có các động thái rất quyết đoán nhắm vào Trung Quốc gồm: tăng cường tuần tra tự do hàng hải ở Biển Đông với tần suất rất cao là 5 tháng đầu năm 2018 tiến hành tới 4 lần để thách thức yêu sách của Trung Quốc trên Biển Đông; xem xét lại Chính sách Một Trung Quốc và tăng cường quan hệ với Đài Loan; gia tăng bắt và truy tố những người Trung Quốc với lý do làm gián điệp; và đặc biệt là tăng thuế với hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc và bắt Giám đốc tài chính Mạnh Văn Chu của Tập đoàn Huawei Trung Quốc. Nếu nhìn vào các động thái của Mỹ thì có thể thấy Mỹ là thủ phạm gây ra căng thẳng, còn Trung Quốc là nạn nhân. Tuy nhiên, để có được cái nhìn khách quan về nguyên nhân của sự leo thang căng thẳng giữa hai nước, chúng ta cần xem xét động thái của cả hai bên đối với cấu trúc quyền lực của hệ thống quốc tế.

#### 3.1. Bá quyền Mỹ

Sau Thế chiến thứ nhất, Mỹ vươn lên thành một trong những cường quốc mạnh nhất thế giới và sau Thế chiến thứ 2, Mỹ trở thành siêu cường số một thế giới. Khi đã trở thành siêu cường số một thế giới, Mỹ đã thúc đẩy một trật tự thế giới mới, một cấu trúc quyền lực được hình thành dưới sự lãnh đạo của bá quyền Mỹ. Sau khi trở thành bá quyền, Mỹ cũng đã gặp phải thách thức rất lớn từ phe Xã hội Chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu. Nhưng do nhiều nguyên nhân khác nhau, từ cuối thập niên 80 của thế kỉ 20, phe Xã hội Chủ nghĩa bị suy yếu. Sau sự sụp đổ của Liên Xô và các nước Xã hội

Chủ nghĩa ở Đông Âu vào đầu thập niên 90 thế kỉ 20, Mỹ đã không còn đối thủ cạnh tranh. Quyền lực của Mỹ được gia tăng và bao trùm toàn cầu. Sự bá quyền của Mỹ được biểu hiện rõ nét nhất ở việc Mỹ có khả năng chi phối hầu hết các thể chế quốc tế và ép buộc các quốc gia khác thực hiện các yêu cầu của mình, đảm nhận vai trò giữ gìn trật tự toàn cầu và tự cho mình có quyền quyết định trừng phạt hay tấn công vũ trang các chủ thể khác trong hệ thống quốc tế, tức là “cảnh sát toàn cầu”. Sự bá quyền trên thực tế và sự chấp nhận bao gồm cả tình nguyện và miễn cưỡng của các chủ thể khác trong hệ thống quốc tế đối với sự bá quyền của Mỹ trong nhiều thập kỉ qua đã mang lại cho Mỹ địa vị chủ đạo trong hệ thống đó và rất nhiều lợi ích trong các lĩnh vực như an ninh, kinh tế, khoa học công nghệ... Tất cả đã kiến tạo nên sự thịnh vượng cho nước Mỹ gần một thế kỉ qua, biến nước Mỹ trở thành miền đất hứa cho hàng tỉ *Giấc mơ Mỹ* khắp toàn cầu. Vì vậy, Waltz (1979) cho rằng các quốc gia luôn có tham vọng lớn nhất là thống trị người khác nếu có thể.

### 3.2. Cường quốc đang trỗi dậy Trung Quốc

Theo IMF (2018), sau nhiều thập kỉ kinh tế tăng trưởng hai con số, năm 2010, Trung Quốc trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới chỉ sau Mỹ và được dự báo sẽ vượt Mỹ vào năm 2030. Được hậu thuẫn bởi tiềm lực kinh tế mạnh, Trung Quốc bắt đầu thực thi chiến lược nhằm thay cấu trúc quyền lực của hệ thống quốc tế và địa vị của mình trong hệ thống đó. Quá trình này được giới nghiên cứu quốc tế gọi là *Sự trỗi dậy của Trung Quốc. Giấc mơ Trung Hoa – Công cuộc phục hưng* mà Trung Quốc công khai vào năm 2013 chính là chiến lược thay đổi cấu trúc quyền lực của hệ thống quốc tế và địa vị của Trung Quốc trong hệ thống đó. Đã có rất nhiều nghiên cứu đánh giá về mục tiêu sự trỗi dậy của Trung Quốc, chẳng hạn như Sun Yun (2015) nhận định Trung Quốc muốn một cơ cấu quyền lực toàn cầu do Trung Quốc dẫn dắt; Zhang Feng (2015) cũng nhận định ông Tập không hài lòng với việc biến

Trung Quốc thành một cường quốc khu vực mà xa hơn, ông còn muốn biến Trung Quốc thành một thế lực hàng đầu và thậm chí chi phối các vùng trọng yếu của châu Á-Thái Bình Dương; Daniel R. Russel (2016) thì lại cho rằng Trung Quốc chỉ muốn trở thành bá quyền bờ Tây Thái Bình Dương; và Trung Quốc cho rằng họ không có gene bá quyền (Patrick, 2014)... Các động thái chính của Trung Quốc nhằm hiện thực hóa *Giấc mơ Trung Hoa* gồm tăng cường vai trò trong một số định chế quốc tế (Quỹ Tiền tệ Quốc tế, Hội nghị Thượng đỉnh nhóm các nền kinh tế lớn (G20), Hiệp định Đối tác toàn diện khu vực (RCEP); sáng lập và dẫn dắt các thể chế quốc tế mới như Ngân hàng Đầu tư Cơ sở hạ tầng Châu Á (AIIB), Quỹ Con đường Tơ lụa (MSR), Khu vực thương mại tự do châu Á-Thái Bình Dương (FTAAP); hiện đại hóa quân đội và gia tăng sự hiện diện quân sự ở bên ngoài lãnh thổ (xây dựng căn cứ quân sự ở Djibouti); đưa ra yêu sách chủ quyền lãnh thổ và ép buộc các quốc gia khác chấp nhận (tranh chấp Biển Đông); và đáng chú ý nhất là đề xuất với Mỹ mô hình quan hệ nước lớn kiểu mới... từ đó “đặt Trung Quốc vào vị trí trung tâm địa chính trị-kinh tế toàn cầu” (Deepak, 2014).

### 3.3. “Bầy Thucydides”

Tại sao Mỹ lại có những động thái kiềm chế Trung Quốc? Graham Allison (2017) đã chỉ ra rằng hai quốc gia này đã rơi vào cái “bầy Thucydides”. Thucydides là một sử gia Hy Lạp cổ đại, người vào năm 461 TCN đã viết về lịch sử cuộc chiến tranh Peloponnesus (431-404 TCN) giữa Đế quốc Athens (cường quốc muốn giữ nguyên trạng) và Liên minh Peloponnesus do Sparta (cường quốc đang nổi lên) dẫn đầu. Đế chế Athens vì lo sợ Liên minh Peloponnesus do Sparta dẫn đầu sẽ lớn mạnh hơn chiếm mất địa vị của mình nên đã tìm cách kiềm chế Liên minh này, trong khi đó Liên minh do Sparta dẫn đầu vừa muốn thể hiện tham vọng của mình đối với thế giới bên ngoài, lại vừa lo sợ quyền lực lớn mạnh của Athens sẽ kiềm chế mình. Kết cục là một

cuộc chiến đã xảy ra với chiến thắng chung cuộc thuộc về Sparta. Sau chiến tranh, Đế chế Athens sụp đổ, Sparta thay thế Athens trở thành Đế chế hùng mạnh nhất Hy Lạp cổ đại. Còn theo lý thuyết của Chủ nghĩa Hiện thực thì trong một hệ thống vô chính phủ, với sức mạnh đang lên, cường quốc mới nổi thường không chấp nhận trật tự hiện tại mà có xu hướng thay đổi trật tự này để trở thành bá quyền, từ đó tạo nên mối đe dọa đối với cường quốc bá quyền hiện trạng. Trong khi đó, cường quốc bá quyền hiện trạng sẽ có các động thái kiềm chế cường quốc mới nổi để duy trì địa vị bá quyền của mình. Như vậy, chúng ta có thể lý giải nguyên nhân Mỹ kiềm chế Trung Quốc ở cấp độ hệ thống như sau: với sức mạnh tổng hợp quốc gia tăng, Trung Quốc mong muốn thay đổi cấu trúc quyền lực của hệ thống quốc tế để xác lập địa vị cao hơn, thậm chí trở thành bá quyền. Các bằng chứng được cho là thể hiện mong muốn này của Trung Quốc gồm: đề xuất mô hình quan hệ nước lớn kiểu mới với Mỹ, đưa ra chiến lược Giác mơ Trung Hoa-Công cuộc phục hưng, Sáng kiến Một vành đai-Một con đường (OBOR), Ngân hàng Đầu tư Cơ sở hạ tầng Châu Á (AIIB), gia tăng ảnh hưởng tại một số quốc gia được xem là sân sau của Mỹ... và phát biểu của lãnh đạo cao cấp nhất Trung Quốc. Bên cạnh đó, Trung Quốc cũng lo sợ Mỹ do muốn duy trì hiện trạng bá quyền của mình nên sẽ cản trở sự trỗi dậy của mình. Các nghiên cứu chỉ ra rằng người Trung Quốc tin rằng sức mạnh và ảnh hưởng của Hoa Kỳ là mối đe dọa lớn nhất đối với Trung Quốc (Kristian, 2016), và cho rằng Mỹ luôn kiềm chế Trung Quốc (Jia Xiu Dong, 贾秀东, 2018) để bảo vệ địa vị bá quyền của mình (Hua Yi Wen, 华益文, 2018). Tham vọng và sự lo sợ này sẽ khiến cho Trung Quốc có những động thái thách thức Mỹ. Trước tham vọng và thách thức của Trung Quốc, Mỹ lo sợ sẽ bị Trung Quốc chiếm mất địa vị bá quyền thế giới. Vì vậy, nhiệm vụ quan trọng số một của các nhà hoạch định chính sách đối ngoại của Mỹ là làm sao duy trì được địa vị bá quyền của Mỹ. Những bằng chứng cho sự lo sợ và quyết tâm bảo vệ địa vị bá quyền của Mỹ có thể kể

đến như: năm 2011, Ngoại trưởng Hoa Kỳ Hillary Clinton (2011) tuyên bố Chính sách Xoay trục sang Châu Á là “sự trở lại khu vực phù hợp với nỗ lực toàn cầu nhằm bảo vệ và duy trì vai trò lãnh đạo toàn cầu của Hoa Kỳ”; năm 2016, Tổng thống Hoa Kỳ Barack Obama nói rằng: “TPP sẽ giúp Hoa Kỳ chứ không phải Trung Quốc lãnh đạo thương mại thế giới”<sup>1</sup>; bản Chiến lược An ninh Quốc gia của Hợp chúng quốc Hoa Kỳ (National Security Strategy of the United States of America, NSS)<sup>2</sup> năm 2017 chỉ rõ Trung Quốc đang tìm cách thay đổi cấu trúc quyền lực của hệ thống quốc tế để thay thế Mỹ trở thành lãnh đạo thế giới; Báo cáo Thường niên của Ủy ban Đánh giá An ninh và Kinh tế Mỹ-Trung thuộc Quốc hội Mỹ đã chỉ ra Trung Quốc đe dọa vị thế lãnh đạo của Mỹ<sup>3</sup>; Đạo luật Sáng kiến Trấn an châu Á (ARIA) 2018 là cuộc tấn công chiến lược vào sự trỗi dậy của Trung Quốc trên nhiều mặt trận<sup>4</sup>...; và sự quan ngại ngày một nhiều từ giới chức cao cấp Mỹ gồm Chủ tịch Hội đồng Tham mưu trưởng Liên quân Tướng Joseph Dunford, Ngoại trưởng Mike Pompeo, Cựu bộ trưởng Quốc phòng James Mattis, và mới đây nhất là quyền Bộ trưởng Quốc phòng Patrick Shanahan... về mối đe dọa Trung Quốc đối với vị thế của nước Mỹ. Như vậy, nỗi lo sợ mất địa vị bá quyền và quyết tâm bảo vệ địa vị này chính là nguyên nhân Mỹ thực thi chiến lược kiềm chế Trung Quốc.

<sup>1</sup> Tham khảo phát biểu tại địa chỉ: [https://www.washingtonpost.com/opinions/president-obama-the-tpp-would-let-america-not-china-lead-the-way-on-global-trade/2016/05/02/680540e4-0fd0-11e6-93ae-50921721165d\\_story.html?utm\\_term=.b968949112a1](https://www.washingtonpost.com/opinions/president-obama-the-tpp-would-let-america-not-china-lead-the-way-on-global-trade/2016/05/02/680540e4-0fd0-11e6-93ae-50921721165d_story.html?utm_term=.b968949112a1)

<sup>2</sup> Xem *National Security Strategy of the United States of America*, bản PDF tại địa chỉ: <https://www.whitehouse.gov/wp-content/uploads/2017/12/NSS-Final-12-18-2017-0905.pdf>

<sup>3</sup> Xem *2018 Annual Report to Congress*, bản PDF tại địa chỉ: [https://www.uscc.gov/sites/default/files/annual\\_reports/2018%20Annual%20Report%20to%20Congress.pdf](https://www.uscc.gov/sites/default/files/annual_reports/2018%20Annual%20Report%20to%20Congress.pdf)

<sup>4</sup> Xem *Asia Reassurance Initiative Act of 2018*, tại địa chỉ: <https://www.congress.gov/bill/115th-congress/senate-bill/2736/text>

#### 4. Các động thái kiểm chế Trung Quốc của Mỹ

Để bảo vệ địa vị bá quyền của mình, Mỹ đã thực thi chiến lược kiểm chế Trung Quốc gồm 6 động thái chính là *kiềm chế về kinh tế, kiềm chế về công nghệ, kiềm chế tham vọng chủ quyền lãnh thổ, tấn công vào quyền lực mềm, răn đe quân sự, và ngăn chặn liên minh liên kết*.

##### 4.1. Kiểm chế về kinh tế

Kinh tế vừa là nguồn lực quyền lực chủ chốt vừa là nền tảng của nhiều nguồn lực quyền lực khác. “*Các cường quốc đang trôi dạt đầu tiên và quan trọng nhất là trong lĩnh vực kinh tế*” (Andrew & Bruce, 2010). Thực tế cho thấy, dù không phải tất cả các quốc gia mạnh về kinh tế đều trở thành cường quốc thế giới, nhưng tất cả các cường quốc thế giới đều phải là quốc gia mạnh về kinh tế. Trong các nguồn lực quyền lực của Trung Quốc thì kinh tế là quan trọng nhất (Pillsbury, 2000). Thượng tướng Không quân Quân Giải phóng Nhân dân Trung Quốc Lưu Á Châu còn cho rằng đánh gục kinh tế thì sẽ đánh gục sức mạnh chiến tranh của Trung Quốc. Sau hàng thập kỉ kinh tế tăng trưởng nhanh, Trung Quốc đã trở thành nền kinh tế lớn thứ 2 thế giới vào năm 2010, dự trữ ngoại hối tăng đều qua các năm và đạt 3109,7 tỷ USD<sup>5</sup> vào tháng 5 năm 2018. “*Chính sách đối ngoại của Trung Quốc sẽ tiếp tục được định hình chủ yếu bởi những mục tiêu phát triển kinh tế trong nước*” (Ekman, 2017). Với tiềm lực mạnh về kinh tế, Trung Quốc một mặt gia tăng đầu tư phát triển các lĩnh vực chủ chốt trong nước để tăng cường sức mạnh nội tại, mặt khác thông qua các hình thức như mua bán, đầu tư, viện trợ, tài trợ, hoặc mua chuộc, gây áp lực về kinh tế... khiến cho các chủ thể khác trong hệ thống quốc tế phải phụ thuộc hoặc nghe theo mình, các ví dụ điển hình như dùng tiền biến Campuchia thành chướng ngại ngăn cản tuyên bố chung của Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 49 (AMM-49) về Biển Đông vào năm 2016; bắt chấp sự quan ngại của Ấn

Độ và Mỹ, Trung Quốc đã dùng đòn bẩy kinh tế khiến cho Pakistan đồng ý cho Trung Quốc quân sự hóa cảng Gwadar; dùng kinh tế cô lập Đài Loan về ngoại giao với châu Phi, và giành được sự ủng hộ của nhiều quốc gia Châu Phi tại Liên Hợp Quốc và các diễn đàn quốc tế. Bên cạnh đó Trung Quốc còn đẩy mạnh mua bán, sáp nhập toàn cầu (M&A) và vượt qua Mỹ trở thành quốc gia đứng đầu thế giới vào năm 2016<sup>6</sup>, từ đó giúp Trung Quốc gia tăng kiểm soát và ảnh hưởng. Một điểm đáng chú ý là kinh tế phát triển đã biến Trung Quốc trở thành thị trường chủ chốt của nhiều quốc gia và tập đoàn toàn cầu, và sự kiện suy giảm doanh thu của Apple quý 4 năm 2018 là một ví dụ điển hình. Sự phụ thuộc vào thị trường Trung Quốc của các quốc gia, tập đoàn toàn cầu đã gia tăng ảnh hưởng đáng kể cho Trung Quốc.

Với tầm quan trọng như vậy của kinh tế, Mỹ có các động thái quyết liệt nhằm vào kinh tế Trung Quốc là hoàn toàn có thể hiểu được. Khi kinh tế Trung Quốc suy giảm thì sẽ dẫn đến tình trạng: (1) trong nước sản xuất suy giảm dẫn đến tỉ lệ thất nghiệp tăng cao và thu nhập của người dân giảm sút, đầu tư xã hội bị đình trệ, từ đó khiến cho xã hội Trung Quốc bất ổn, vị thế lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc bị suy yếu vì “*tính chính danh của chế độ chủ yếu đến từ thành công trong cải cách kinh tế*” (Anderlini, 2013); và (2) trong quan hệ đối ngoại thì sự sụt giảm hoặc mất đi của các khoản tiền từ Trung Quốc sẽ khiến cho các chủ thể trong hệ thống quốc tế chịu ảnh hưởng của kinh tế Trung Quốc phải xem xét và điều chỉnh lại chiến lược của mình trong quan hệ với Trung Quốc và quyền lực mềm của Trung Quốc cũng bị suy giảm theo vì đối với các nhà hoạch định chính sách ở Bắc Kinh, quyền lực mềm chính là quyền lực của đồng tiền (Troyjo, 2015) hay tiền là công cụ mạnh nhất trong các công cụ của quyền lực mềm Trung Quốc (Shambaugh, 2015).

<sup>5</sup> Số liệu được đăng tải trên website của Chính phủ Trung Quốc, truy cập tại địa chỉ: [http://www.gov.cn/shuju/2018-09/07/content\\_5320223.htm](http://www.gov.cn/shuju/2018-09/07/content_5320223.htm)

<sup>6</sup> Tham khảo tại: <https://www.scmp.com/business/companies/article/2056099/record-year-chinas-outbound-ma-it-overtakes-us-first-time>



Hình 1. Cuộc chiến thuế quan giữa Mỹ và Trung Quốc (Nguồn: <https://www.marketwatch.com>)

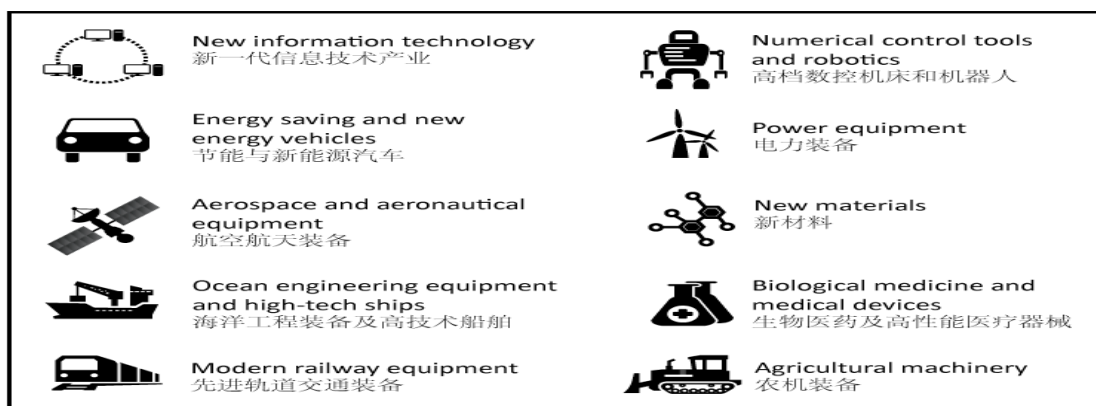
Hiện tại, vũ khí tấn công của Mỹ vào kinh tế Trung Quốc là thuế nhập khẩu. Thuế nhập khẩu vào Mỹ cao sẽ làm cho hàng hóa có xuất xứ từ Trung Quốc mất lợi thế cạnh tranh tại thị trường Mỹ. Hậu quả là hoạt động xuất khẩu sang thị trường chủ lực bị đình trệ dẫn tới sản xuất tại Trung Quốc suy giảm, các công ty nước ngoài rút khỏi Trung Quốc từ đó làm gia tăng tỷ lệ thất nghiệp và gây bất ổn cho xã hội. Chỉ trong một thời gian ngắn, nền kinh tế tăng trưởng dựa vào xuất khẩu của Trung Quốc đã có dấu hiệu suy giảm, theo NCBN<sup>7</sup> “tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc năm 2018 chỉ đạt 6,6%, thấp nhất trong 28 năm qua”.

#### 4.2. Kiểm chế về công nghệ

Công nghệ là yếu tố then chốt cho mọi sự phát triển, làm chủ công nghệ là làm chủ tương lai (Kelly, 2017). Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng trong các nguồn lực quyền lực của Trung Quốc thì công nghệ là nguồn lực quan trọng thứ hai chỉ xếp sau kinh tế và trước cả quân sự (Pillsbury, 2000). Tuy nhiên, trong so sánh với các cường quốc phương Tây, đặc biệt là Mỹ, Trung Quốc thường bị đánh giá thấp hơn về công nghệ, “khả năng của người Trung Quốc thường

được định hướng ‘hạ nguồn’: hấp thụ những công nghệ được nhập khẩu, đơn giản hóa khâu sản xuất, và sửa những thiết kế tiên tiến thành những sản phẩm bình thường hơn với giá rẻ hơn”, vì vậy trong những sản phẩm công nghệ tiêu biểu thế giới, Trung Quốc không có sản phẩm nào (Ghemawat & Hout, 2016). Ý thức được điều này, trong nhiều năm trở lại đây Trung Quốc đã đầu tư rất mạnh cho khoa học-công nghệ, chẳng hạn như kinh phí cho nghiên cứu khoa học của Trung Quốc năm 2017 lên đến 279 tỷ USD. Với mục tiêu giành vị trí dẫn đầu trong một số lĩnh vực và định hình tương lai nhân loại bằng công nghệ (Bergen, 2018), năm 2015 Trung Quốc đã cho ra đời chiến lược phát triển công nghệ; đó là kế hoạch *Made in China 2025* (中国制造 2025). Kế hoạch này sẽ giúp Trung Quốc trở thành siêu cường chế tạo trên thế giới trong 10 lĩnh vực gồm: phần mềm và công nghệ thông tin thế hệ mới, phương tiện giao thông năng lượng mới, hàng không vũ trụ, thiết bị và phương tiện vận tải biển công nghệ cao, phương tiện giao thông đường sắt hiện đại, trí tuệ nhân tạo, thiết bị điện, vật liệu mới, công nghệ sinh học, và máy móc nông nghiệp.

<sup>7</sup> <https://www.cnn.com/2019/01/21/china-2018-gdp-china-reports-economic-growth-for-fourth-quarter-year.html>



Hình 2. 10 lĩnh vực trong Kế hoạch *Made in China 2025* (Nguồn: <http://www.china.org.cn>)

Kế hoạch *Made in China 2025* nêu thành công, Trung Quốc không những thoát khỏi sự phụ thuộc vào công nghệ nước ngoài, mà các nhà sản xuất của Trung Quốc còn thống trị thị trường trong nước và toàn thế giới (Fang & Michael, 2018), từ đó giúp Trung Quốc thiết lập một trật tự thương mại mới toàn cầu thay thế trật tự hiện tại. Nhằm hiện thực hóa kế hoạch *Made in China 2025*, Trung Quốc một mặt đẩy mạnh chính sách thu hút các nhà khoa học khắp nơi trên thế giới, mặt khác tăng cường hoạt động mua và sáp nhập các công ty công nghệ nước ngoài, ép buộc các công ty nước ngoài tại Trung Quốc phải chuyển giao công nghệ, thậm chí liên tiếp bị cáo buộc tiến hành các hoạt động gián điệp công nghệ. Đây chính là lí do Mỹ cho rằng kế hoạch *Made in China 2025* của Trung Quốc là bất công vì vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ và gây tổn hại đến địa vị của Mỹ. Đại diện Thương mại Mỹ Robert Lighthizer cho rằng *Made in China 2025* gồm những ngành mà nếu Trung Quốc thống trị thế giới sẽ rất tồi tệ đối với Hoa Kỳ<sup>8</sup> hay Tổng thống Donald Trum đã tuyên bố: “*Trung Quốc, 25 rất xúc phạm vì Trung Quốc, 25 có nghĩa là vào năm 2025, họ sẽ tiếp quản thế giới về mặt kinh tế. Tôi nói ‘điều đó*

*không xảy ra’.*”<sup>9</sup> Vì vậy, động thái tấn công gần đây của Mỹ đối với Trung Quốc trên mặt trận công nghệ tập trung vào các hoạt động như tăng cường bắt và xét xử các gián điệp công nghệ; ngăn chặn các vụ mua bán và sáp nhập công nghệ; gây sức ép để Trung Quốc từ bỏ qui định buộc các công ty Mỹ tại Trung Quốc phải chuyển giao công nghệ; khuyến cáo, thậm chí là cấm dùng hàng công nghệ của Trung Quốc... (vụ Huawei là một trong những ví dụ điển hình nhất hiện nay), và cấm bán một số sản phẩm công nghệ trọng yếu cho Trung Quốc. Tuy vậy, hiện tại đã có những ý kiến khác nhau về hiệu quả của động thái tấn công. Có ý kiến<sup>10</sup> cho rằng động thái của Mỹ sẽ khiến Trung Quốc phải điều chỉnh thậm chí từ bỏ kế hoạch *Made in China 2025*. Tuy nhiên, cũng có ý kiến<sup>11</sup> cho rằng bất chấp động thái tấn công của Mỹ, Trung Quốc sẽ vẫn tiếp tục kế hoạch này và sẽ thực hiện thành công.

#### 4.3. Kiểm chế tham vọng chủ quyền lãnh thổ

Trong quá trình trở dậy các cường quốc thường theo đuổi mục tiêu mở rộng lãnh thổ

<sup>8</sup> Tham khảo tại địa chỉ: <https://www.bloomberg.com/news/articles/2018-04-10/how-made-in-china-2025-frames-trump-s-trade-threats-quicktake>

<sup>9</sup> Xem chi tiết tại địa chỉ: <https://www.nytimes.com/2018/11/09/business/trump-made-in-china-2025-fact-check.html>

<sup>10</sup> Tham khảo tại địa chỉ: <https://www.wsj.com/articles/china-is-preparing-to-increase-access-for-foreign-companies-11544622331?mod=searchresults&page=1&pos=3>

<sup>11</sup> Tham khảo tại địa chỉ: <https://www.nytimes.com/2018/07/04/technology/made-in-china-2025-dongguan.html>

(Fravel, 2010). Theo Malik (2014), Trung Quốc đang hành xử không khác gì các cường quốc trời dấy đã làm trong lịch sử: thiết lập mốc giới mới, vẽ ra các biên giới mới trên đất liền, bầu trời, đại dương xung quanh khu vực ngoại vi, cố gắng mở rộng biên giới trên bộ và trên biển.

Diện tích cũng được xem là một trong những nguồn lực sản sinh ra quyền lực cho một quốc gia, vì diện tích lớn là trong một những yếu tố làm nên thuật ngữ “nước lớn” (Hoàng Khắc Nam, 2011). Thực tế cho thấy tuy không phải cứ diện tích lớn thì sẽ trở cường quốc, nhưng tất cả các cường quốc đều là những quốc gia có diện tích lớn. Là một trong những quốc gia có diện tích lớn vào hàng nhất thế giới với hơn 9 triệu km<sup>2</sup>, mối quan tâm lớn của Trung Quốc hiện tại không

phải là gia tăng diện tích về mặt lượng mà là gia tăng diện tích về mặt chất, tức là gia tăng tại những nơi có vị trí địa-chính trị quan trọng; đó chính là lãnh thổ trên biển, như Đại hội 19, Đảng Cộng sản Trung Quốc tháng 10 năm 2017 xác định “*biển quan hệ đến sự thịnh suy, an nguy của đất nước... kiên định tiến ra biển và xây dựng cường quốc biển có ý nghĩa to lớn và sâu sắc đối với việc thúc đẩy sự phát triển lành mạnh của kinh tế xã hội đất nước, bảo vệ các lợi ích chủ quyền, an ninh và phát triển, thực hiện mục tiêu xã hội khá giả toàn diện tiến tới hiện thực hóa công cuộc phục hưng vĩ đại dân tộc Trung Hoa. Nhìn lại lịch sử, tiến ra biển là con đường tất yếu chấn hưng dân tộc, xây dựng đất nước giàu mạnh.*” (Wang Hong, 王宏, 2017).



Hình 3. Vị trí của Trung Quốc trên bản đồ thế giới  
(Nguồn: <http://ontheworldmap.com/china/china-location-map.html>)

Nhìn vào vị trí địa lý của Trung Quốc có thể thấy vùng biển giáp Trung Quốc, chủ yếu là Biển Đông, vô cùng quan trọng với Trung Quốc vì biển không chỉ là con đường giúp Trung Quốc đi ra Thái Bình Dương, từ đó đi đến các châu lục khác; là vùng đệm chống xâm nhập từ biển vào nội địa Trung Quốc, từ đó giúp bảo vệ an ninh cho cả đất nước Trung Quốc nói chung, các cơ sở kinh tế quan trọng nhất của Trung Quốc nói riêng; là nguồn cấp

nguồn tài nguyên quan trọng cho Trung Quốc; là tuyến đường giao thương huyết mạch chiếm trên 1/3 thương mại toàn cầu; mà còn là vùng đệm bảo vệ an ninh của các quốc gia giáp biển như Nhật Bản và 6 quốc gia Đông Nam Á. Biển Hoa Đông và đặc biệt là Biển Đông được giới nghiên cứu đánh giá là nơi diễn ra cuộc cạnh tranh thiết lập trật tự thế giới giữa Mỹ và Trung Quốc. Nếu Trung Quốc không chế thành công các vùng biển này, Mỹ sẽ mất đi



chỗ đứng ở khu vực châu Á. Vì vậy, từ lâu, Mỹ đã thiết lập các căn cứ quân sự tạo thành vòng vây trên biển đối với Trung Quốc khiến Trung Quốc không thể dùng vũ lực trong tranh chấp biển đảo. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, với sự gia tăng sức mạnh về kinh tế và quân sự, Trung Quốc đã không ngừng tiến hành các hoạt động với nhiều hình thức khác nhau nhằm mở rộng lãnh thổ trên biển. Để kiềm chế tham vọng của Trung Quốc, Mỹ đã có các động thái nhằm “không cho phép Trung Quốc viết lại luật lệ trên biển Đông” (Talabong, 2018) như công nhận chủ quyền của Nhật Bản đối với đảo Senkaku (Trung Quốc gọi là Điếu Ngư) và cam kết bảo vệ quần đảo này theo Điều 5 của Hiệp ước An ninh Nhật-Mỹ (Lendon, 2014); trừng phạt Trung Quốc và viện trợ cho các nước có tranh chấp biển với Trung Quốc; từ năm 2016 thực hiện và lôi kéo các cường quốc khác cùng tham gia các chuyến tuần tra bảo vệ tự do hàng hải (FONOPS) để thách thức yêu sách về chủ quyền của Trung Quốc; thông qua các thể chế và diễn đàn quốc tế như Shangri-La để lên án hành vi bất chấp luật lệ quân sự hóa và chèn ép các nước khác của Trung Quốc trong tranh chấp biển đảo... Các động thái này của Mỹ luôn khiến quan hệ Mỹ-Trung thêm căng thẳng, thậm chí còn được cho là có thể dẫn đến một cuộc chiến tranh giữa hai nước.

#### 4.4. Tấn công vào quyền lực mềm

Theo Nye (2004), một quốc gia có thể đạt được ước nguyện của mình trên trường quốc tế bởi vì các quốc gia khác – vốn ngưỡng mộ các giá trị của nó, noi theo tấm gương của quốc gia này, ước muốn có được sự phồn vinh và cởi mở như vậy – muốn đi theo bước chân của quốc gia đó, và Nye gọi đó là “Quyền lực mềm”. Quyền lực mềm khác với quyền lực cứng là có thể đạt được mục đích mà không phải hao tổn hoặc hao tổn rất ít nguồn lực và không gây ra bất mãn, căng thẳng hoặc xung đột, và ít bị hạn chế bởi không gian và thời gian. Trong những năm gần đây, Trung Quốc tập trung xây dựng và tăng cường quyền lực

mềm trên phạm vi toàn cầu. Các động thái chính gồm tuyên truyền và quảng bá ngôn ngữ văn hóa, tài trợ viện trợ cho các quốc gia khác, thúc đẩy các sáng kiến quốc tế, tích cực tham gia và đóng góp cho sự phát triển của thế giới... từ đó nhằm xây dựng hình ảnh một Trung Quốc thịnh vượng, hào phóng, nghĩa hiệp và có trách nhiệm.

Nye cho rằng 3 nguồn lực chính sản sinh ra quyền lực mềm gồm: nền văn hoá (ở những điểm thu hút), giá trị về chính trị (áp dụng trong và ngoài nước), và chính sách đối ngoại (khi được cho là hợp pháp và phù hợp đạo đức). Tuy nhiên, giới nghiên cứu (Yu Xin Tian, 俞新天, 2008) và lãnh đạo của Trung Quốc (Shu Gang, 舒刚, 2014) lại thiên về nguồn lực văn hóa, từ đó bỏ qua các giá trị phổ quát hàm chứa trong các giá trị về chính trị, chính sách và hành vi đối ngoại, dẫn đến có sự khác biệt giữa lí thuyết và thực tế, giữa nói và làm. Mỹ chủ yếu tấn công vào tính hợp pháp và sự phù hợp với đạo đức, chuẩn mực quốc tế của các chính sách và hành vi đối ngoại của Trung Quốc. Mỹ chỉ trích Trung Quốc vì lợi ích của bản thân mà có các hành vi bất chấp luật pháp, quy tắc và chuẩn mực đạo đức quốc tế như đánh cắp thành quả lao động (ăn cắp công nghệ của Mỹ), mua chuộc và hối lộ (các quốc gia châu Phi, một số quốc gia châu Á), ép buộc thậm chí đe dọa (tranh chấp Biển Đông, Biển Hoa Đông), tàn phá và hủy hoại môi trường (các dự án tại châu Phi, châu Á), và đặc biệt Phó Tổng thống Mỹ Mike Pence đã có bài phát biểu tại hội nghị APEC ngày 17/11/2018 chỉ trích Sáng kiến Vành đai-Con đường của Trung Quốc đã nhấn chìm các đối tác trong biển nợ, ép buộc, hối lộ hay gây tổn hại cho sự độc lập của các nước khác và đó là một vành đai siết chặt, con đường một chiều, bất công và mờ ám<sup>12</sup>.

<sup>12</sup> Tham khảo tại địa chỉ: <https://www.whitehouse.gov/briefings-statements/remarks-vice-president-pence-2018-apec-ceo-summit-port-moresby-papua-new-guinea/>



Hình 4. Phó Tổng thống Mỹ Mike Pence phát biểu tại hội nghị APEC 2018

(Nguồn: <https://www.bloomberg.com>)

Mũi tấn công của Mỹ vào quyền lực mềm của Trung Quốc là nhằm cho thế giới thấy đã có một khoảng cách giữa lời nói và hành động của Trung Quốc, từ đó gửi tín hiệu cảnh báo tới các quốc gia khác về những hậu quả trong quan hệ với Trung Quốc.

#### 4.5. Răn đe quân sự

Bên cạnh các cuộc tấn công trên lĩnh vực trên, Mỹ còn tiến hành các hoạt động răn đe quân sự đối với Trung Quốc. Răn đe quân sự là giải pháp có thể phát huy tác dụng cả tức thời và lâu dài nếu Mỹ có năng lực quân sự vượt trội. Tuy nhiên giải pháp này thường gây nên phản ứng hoặc chạy đua vũ trang, thậm chí xung đột, từ đó gây bất ổn cho cả khu vực. Răn đe quân sự của Mỹ đối với Trung Quốc chủ yếu gồm: (1) tăng cường lực lượng quân

sự tại những địa điểm có vị trí chiến lược đối với Trung Quốc, điển hình như bố trí Hệ thống phòng thủ tên lửa tầm cao giai đoạn cuối (THAAD) tại Hàn Quốc hay tái sử dụng 5 căn cứ quân sự tại Philippines<sup>13</sup>; và (2) thực hiện các cuộc tập trận quân sự với các vũ khí hạng nặng, như cuộc tập trận Vành đai Thái Bình Dương 2018 (RIMPAC) với sự tham gia của 26 nước, trong đó các đồng minh của Mỹ đóng vai trò chủ chốt dưới sự lãnh đạo của Mỹ “để Trung Quốc tận mắt thấy được thiết bị, vũ khí, nhân lực và năng lực của quân đội Mỹ, họ sẽ có một đánh giá thực tế hơn về việc Mỹ và các đồng minh có khả năng làm gì. Quan điểm sai lầm về việc Mỹ đang suy giảm sức mạnh sẽ được chứng minh rõ trong cuộc tập trận” (Jordan, 2018).



Hình 5. Tập trận Valiant Shield 2018 của Hạm đội Thái Bình Dương, Mỹ

(Nguồn: <https://www.af.mil>)

<sup>13</sup> Tham khảo tại địa chỉ: <http://cnnphilippines.com/news/2016/03/19/edca-bases-philippines-us.html>

Đặc biệt là cuộc tập trận Valiant Shield 2018 của Hạm đội Thái Bình Dương đã huy động một lực lượng gồm khoảng 15.000 quân từ toàn bộ 4 binh chủng của quân đội Mỹ là Hải quân, Không quân, Lục quân và Thủy quân Lục chiến... và sắp tới là cuộc tập trận tên lửa lần đầu tiên quanh đảo Okinawa của Nhật Bản<sup>14</sup>.

#### 4.6. Ngăn chặn liên minh, liên kết với Trung Quốc

Mỹ sẽ không thể duy trì được cấu trúc quyền lực hiện trạng và địa vị bá quyền nếu không có quyền lực vượt trội trong so sánh với tất cả các chủ thể còn lại của hệ thống quốc tế. Nhìn từ cấp độ hệ thống, hệ thống đồng minh luôn được giới nghiên cứu xem là một trong những thành tố quan trọng cấu thành quyền lực vượt trội của Mỹ trong so sánh với

Trung Quốc, các ví dụ điển hình như bất chấp sự phản đối và trả đũa của Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc vẫn cho Mỹ triển khai lắp đặt vũ khí trên lãnh thổ; Phillipnes cho Mỹ tái sử dụng 5 căn cứ quân sự; Anh, Pháp, Nhật... tham gia tuần tra bảo vệ tự do hàng hải ở Biển Đông do Mỹ đề xướng; và ví dụ mới đây nhất là các nước đồng minh của Mỹ (Anh, Pháp, Đức, Úc, New Zealand...) đã hưởng ứng lời kêu gọi của Mỹ tẩy chay sản phẩm của Huawei, thậm chí (Canada, Ba Lan) bắt các lãnh đạo của tập đoàn này, bất chấp lời đe dọa và sự trả đũa quyết liệt từ Trung Quốc. Ý thức được sức mạnh của liên minh liên kết, Mỹ đã có các động thái ngăn chặn sự hình thành các liên minh, liên kết giữa Trung Quốc với các quốc gia khác.



Hình 6. Mỹ kí hiệp định thương mại có “điều khoản thuế độc” với Mexico và Canada  
(Nguồn: <https://thehill.com>)

Các động thái chính gồm thực thi *Chiến lược Xoay trục sang châu Á*, *Chiến lược Ấn Độ-Thái Bình Dương*, *Đạo luật Sáng kiến Trán an châu Á (ARIA) 2018*, các hiệp định hợp tác và các lệnh trừng phạt nhằm lôi kéo và răn đe các nước khỏi vòng tay Trung Quốc. Nhìn vào giải pháp thực thi, có thể thấy Mỹ áp dụng giải pháp cây gậy và củ cà rốt: các lợi ích

kinh tế có được từ các hiệp định thương mại (đặc biệt với “điều khoản thuế độc”) hay viện trợ, tài trợ và đầu tư là những củ cà rốt hữu hiệu giúp Mỹ lôi kéo các nước xa rời Trung Quốc để xích lại gần Mỹ; trừng phạt hoặc cấm vận, thậm chí răn đe quân sự là những cây gậy chủ lực giúp Mỹ răn đe các quốc gia có ý định liên minh hoặc liên kết với Trung Quốc. Mỹ đã đạt được những thành công nhất định như dưới sức ép của Mỹ, EU đã không đứng về phía Trung Quốc trong vấn đề thương mại hay Canada buộc phải bắt Giám đốc tài chính

<sup>14</sup> Tham khảo tại địa chỉ: <https://www.rappler.com/world/regions/asia-pacific/220204-us-hold-missile-drill-japan-okinawa-2019>

của tập đoàn Huawei... dù biết rằng sự đáp trả mạnh mẽ của Trung Quốc sẽ đến ngay sau đó.

### 5. Tác động của Chiến lược đến quan hệ Mỹ-Trung

Chiến lược kiềm chế Trung Quốc của Mỹ nếu xem xét ở cấp độ cá nhân thì sẽ giảm hoặc dừng lại khi các cá nhân được xem xét đến hoặc đạt được mục tiêu cá nhân hoặc hết vai trò chính trị, chẳng hạn như Tổng thống Donald Trump hết nhiệm kỳ; nếu xem xét từ cấp độ quốc gia thì sẽ giảm hoặc dừng lại khi các đảng phái hoặc nhóm chính trị đang tác động đến chính sách đối ngoại của Mỹ đạt được mục tiêu của mình hoặc bị mất ưu thế trước các nhóm hoặc Đảng phái chính trị có quan điểm trái ngược, chẳng hạn như Đảng Cộng hòa mất ưu thế trước Đảng Dân chủ ở Quốc hội, hay tiếng nói của các nhà xuất khẩu đậu nành và thịt bò của Mỹ chiếm ưu thế... Tuy nhiên, quy mô của chiến lược và những lời cảnh báo của các quan chức cao cấp Mỹ thuộc cả hai đảng về địa vị toàn cầu của Mỹ đã cho thấy chiến lược này chủ yếu là nhắm đến mục tiêu ở cấp độ hệ thống. Vì vậy dù cá nhân, nhóm hoặc đảng phái chính trị nào chiếm ưu thế ở Mỹ thì mục tiêu này có lẽ sẽ không có nhiều thay đổi. Điều này có nghĩa là chiến lược kiềm chế Trung Quốc của Mỹ chỉ có thể giảm hoặc dừng lại nếu Mỹ bất lực hoặc xóa bỏ được thách thức mang tên Trung Quốc.

Trung Quốc cho rằng trật tự thế giới này là do Mỹ thiết lập để phục vụ cho lợi ích của Mỹ và không có lợi cho sự phát triển của Trung Quốc nên cần phải được thay đổi. *Giấc mơ Trung Hoa-Công cuộc Phục hưng, Vành đai-Con đường hay Made in China 2025...* chính là nhắm đến mục tiêu tạo nên sự thay đổi này. Trung Quốc sẽ trở thành trung tâm vũ trụ, siêu cường số một thế giới vào năm 2049 (Nguyễn Ngọc Anh, 2018). Tuy nhiên, Mỹ lại cho rằng trật tự thế giới hiện tại do Mỹ thiết lập và lãnh đạo đã tồn tại và vận hành tốt gần một thế kỷ qua nên không cần phải thay đổi. *Chiến lược Xoay trục sang châu Á, Chiến lược Ấn Độ-Thái Bình Dương hay Đạo luật Sáng kiến Trán an châu Á (ARIA) 2018...* đều

là nhắm đến mục tiêu đảm bảo sẽ không có sự thay đổi bất lợi nào đối với Mỹ. Vì vậy, Mỹ sẽ phải tiếp tục gia tăng tần suất và cường độ những động thái kiềm chế Trung Quốc, từ đó sẽ khiến cho quan hệ giữa Mỹ và Trung Quốc thêm căng thẳng. Giới nghiên cứu hiện đã có hai nhận định khác nhau về tương lai quan hệ hai nước gồm: (1) *chiến tranh là tất yếu*, tiêu biểu cho quan điểm này là Allison (2017), nguyên Hiệu trưởng Trường Harvard Kennedy và hiện là Giám đốc Trung tâm Khoa học và các vấn đề quốc tế Belfer thuộc Đại học Harvard, cho rằng cạnh tranh Mỹ-Trung tất yếu sẽ dẫn đến chiến tranh. Nhận định của Allison dựa trên quan điểm của các nhà Hiện thực, cho rằng thách thức từ sự lớn mạnh về quyền lực của Trung Quốc và mong muốn bảo toàn địa vị bá quyền của Mỹ sẽ đẩy hai nước đến chiến tranh. Allison chỉ ra rằng trong số 16 trường hợp tương tự kể từ thế kỷ thứ 15 đến nay thì đa số (12/16) trường hợp đi đến chiến tranh; và (2) *thỏa thuận phân chia quyền lực*. Zoellick (2003), cựu Chủ tịch Ngân hàng Thế giới, nguyên thứ trưởng ngoại giao và đại diện thương mại Hoa Kỳ, đã có những tổng hợp và phân tích tương đối đầy đủ về quan điểm này. Các phân tích của Zoellick là dựa trên lý thuyết của các nhà Tự do thể chế (institutional liberalism), cho rằng Mỹ và Trung Quốc cần thông qua các thể chế và cơ chế quốc tế để giải quyết căng thẳng và thúc đẩy hợp tác từ đó giúp hai nước tránh được xung đột và đạt được mục tiêu. Tuy nhiên theo Graham Allison thì Mỹ và Trung Quốc chỉ có thể tránh được chiến tranh khi cả hai đều phải có những điều chỉnh về chiến lược.

Để hiểu thêm hai nhận định này, chúng ta cần phải xem xét thêm một số yếu tố khác. Dù không ai chắc chắn chiến lược kiềm chế Trung Quốc của Mỹ sẽ không dẫn đến chiến tranh, nhưng có một điều chắc chắn là Mỹ muốn loại bỏ sự thách thức đến từ Trung Quốc một cách hòa bình để tránh những tổn thất cho mình và bởi những sự phụ thuộc và ràng buộc.

Dù Mỹ được đánh giá là sở hữu những nguồn lực ưu thế hơn so với Trung Quốc, nhưng Trung Quốc lại có đủ năng lực quân sự

để đáp trả nếu bị dồn vào đường cùng. Toàn cầu hóa khiến cho các nước phụ thuộc vào nhau và bị ràng buộc bởi các quy tắc và luật lệ quốc tế. Các nghiên cứu đã chỉ ra sự phụ thuộc kinh tế giữa Mỹ và Trung Quốc là rất lớn, “Hoa Kỳ cung cấp cho Trung Quốc sự ổn định và động lực tăng trưởng. Trung Quốc cho phép Hoa Kỳ tránh được những nguy cơ ngày càng tăng của tình trạng thiếu tiết kiệm, chính sách tài khóa thiếu thận trọng, và tăng trưởng thu nhập hộ gia đình yếu” (Roach, 2015). Kinh tế Trung Quốc suy giảm không chỉ gây khó khăn cho nền kinh tế Mỹ khi dòng vốn từ Trung Quốc đổ vào Mỹ suy giảm và doanh thu của các công ty Mỹ làm ăn với Trung Quốc như Apple, Boeing hay các nhà xuất khẩu đậu nành, thịt bò... sụt giảm, mà còn gây ra khó khăn về kinh tế cho các đồng minh của Mỹ như Nhật Bản, Hàn Quốc, EU... Vì vậy, không phải tất cả người Mỹ và các đồng minh của Mỹ đều ủng hộ động thái gia tăng căng thẳng của Mỹ đối với Trung Quốc.

Hệ thống luật lệ, quy tắc và các chuẩn mực quốc tế được Mỹ thúc đẩy và bảo vệ gần một thế kỉ qua vẫn còn là sợi dây vô hình hữu hiệu ràng buộc nước Mỹ. Nếu không tuân thủ Mỹ sẽ bị cộng đồng quốc tế lên án, uy tín của nước Mỹ sẽ suy giảm nghiêm trọng. Đây có thể là lí do chính giải thích cho việc tất cả các trường hợp tương tự kể từ sau Thế chiến thứ 2 đã không xảy ra chiến tranh. Tuy nhiên, điều này không có nghĩa là nó chắc chắn sẽ đúng với trường hợp của Mỹ và Trung Quốc. Mỹ tấn công vào tham vọng chủ quyền biển đảo của Trung Quốc là động thái nhạy cảm và dễ dẫn đến xung đột nhất. Điều này có nguyên do lịch sử và văn hóa. Lịch sử Cận đại đã chứng kiến *Bách niên quốc sỉ* (Nỗi nhục trăm năm của đất nước) đối với người Trung Quốc khi một đất nước có truyền thống bá quyền khu vực hơn 2000 năm bị tấn công, xâm chiếm, chia cắt, và làm nhục bởi các điều ước bất bình đẳng do các cường quốc áp đặt. Từ đó đến nay, *Bách niên quốc sỉ* luôn khiến người Trung Quốc cảm thấy bị tổn thương nặng nề và thôi thúc họ quyết tâm rửa nhục. Vì vậy, Trung Quốc rất nhạy cảm với vấn đề được cho là đe dọa chủ quyền lãnh thổ đến từ bên ngoài. Vấn đề Đài Loan là nhạy cảm

và hoàn toàn có khả năng khiến chiến tranh Mỹ-Trung xảy ra (Nguyễn Ngọc Anh, 2017). Trong *Thông điệp gửi đồng bào Đài Loan* ngày 2 tháng 1 năm 2019, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đã tuyên bố: “*đối với sự can thiệp của thế lực bên ngoài và một số ít những phần tử li khai ‘Đài Loan độc lập’ cùng hành vi li khai của chúng, chúng ta không cam kết loại bỏ sử dụng vũ lực, bảo lưu sự lựa chọn sử dụng tất cả các biện pháp cần thiết*”<sup>15</sup>. Bên cạnh đó, Biển Đông cũng là vấn đề nhạy cảm, “*có hàng loạt vấn đề có thể dẫn đến xung đột giữa Mỹ và Trung Quốc. Trong đó vấn đề Biển Đông là gai nhọn nhất.*” (Knox, 2018).

## 6. Kết luận

Bước sang thế kỉ 21, Trung Quốc đã tăng cường các động thái nhằm gia tăng quyền lực của mình trên phạm vi toàn cầu, từ đó gây nên mối đe dọa đối với vị thế bá quyền của nước Mỹ. Để bảo vệ vị thế của mình, Mỹ đã thực thi chiến lược kiềm chế Trung Quốc gồm các động thái chính như *kiềm chế về kinh tế, kiềm chế về công nghệ, kiềm chế tham vọng chủ quyền lãnh thổ, tấn công vào quyền lực mềm, răn đe quân sự, và ngăn chặn liên minh liên kết*. Đây đều là những động thái làm suy yếu quyền lực hoặc các nguồn lực chủ chốt sản sinh ra quyền lực của Trung Quốc. Do chiến lược này có nguyên nhân ở cấp độ hệ thống nên nó sẽ chỉ suy giảm hoặc dừng lại khi đạt được mục tiêu ở cấp độ hệ thống, cụ thể là Mỹ hoặc bất lực hoặc xóa bỏ được sự thách thức từ Trung Quốc. Tuy nhiên, việc thực thi chiến lược này lại phụ thuộc vào yếu tố con người (ở cấp độ cá nhân và quốc gia), vì vậy, mức độ, phạm vi và hình thức thực thi chiến lược có thể sẽ khác nhau tại những thời điểm khác nhau,

<sup>15</sup> Nguyên văn tiếng Trung Quốc: 我们不承诺放弃使用武力, 保留采取一切必要措施的选项, 针对的是外部势力干涉和极少数“台独”分裂分子及其分裂活动 trích trong toàn văn *Thông điệp gửi đồng bào Đài Loan* được đăng tải trên Nhân Dân Nhật báo tại địa chỉ: [http://paper.people.com.cn/rmrb/html/2019-01/03/nw.D110000renmrb\\_20190103\\_1-02.htm](http://paper.people.com.cn/rmrb/html/2019-01/03/nw.D110000renmrb_20190103_1-02.htm)

chẳng hạn như từ khi Donald Trump được bầu làm Tổng thống với ưu thế của Đảng Cộng hòa ở Quốc hội Mỹ, các động thái được thực hiện quyết liệt, công khai và trực diện hơn so với thời kì Tổng thống Obama do Đảng Dân chủ chiếm đa số tại Quốc hội.

Dù đã có những quan điểm khác nhau về tác động của chiến lược này đối với tương lai quan hệ hai nước, song nghiên cứu này cho rằng ngoại trừ động thái kiểm chế tham vọng chủ quyền lãnh thổ, đặc biệt là vấn đề Đài Loan, các động thái khác tuy có thể khiến quan hệ hai nước gia tăng căng thẳng nhưng rất khó có thể khiến hai nước đi đến chiến tranh.

## Tài liệu tham khảo

### Tiếng Việt

- Nguyễn Ngọc Anh (2017). Quan hệ Mỹ-Trung dưới thời Tổng thống Donald Trump. *Nghiên cứu Nước ngoài*, 33(2), 21-33.
- Nguyễn Ngọc Anh (2018). Tác động của mục tiêu phát triển trong Báo cáo chính trị tại Đại hội 19 Đảng Cộng sản Trung Quốc đến chính sách đối ngoại đối với Việt Nam. *Nghiên cứu Nước ngoài*, 34(1), 46-58.
- Hoàng Khắc Nam (2010). Phân loại hệ thống quốc tế trong nghiên cứu lịch sử quan hệ quốc tế. *Nghiên cứu Lịch sử*, 8, 53-61.
- Hoàng Khắc Nam (2011). *Quyền lực trong quan hệ quốc tế, lịch sử và vấn đề*. Hà Nội: Nxb. Văn hóa - Thông tin.

### Tiếng Anh

- Allison, G. (2017). *Destined for War: Can America & China escape Thucydide's Trap?* New York, NY: Houghton Mifflin Harcourt.
- Anderlini, J. (2013). *How long can the Communist party survive in China?* Retrieved from <<https://www.ft.com/content/533a6374-1fdc-11e3-8861-00144feab7de>>
- Andrew, F. H., & Bruce, D. J. (2010). How do rising Powers rise. *Survival: Global Politics and Strategy*, 52(6), 63-88.
- Bergen, M. (2018). *Inside Huawei's Secret HQ, China Is Shaping the Future*. Retrieved from <<https://www.bloomberg.com/news/articles/2018-12-12/huawei-further-china-s-grand-tech-ambitions-amid-meng-detention?srnd=technology-vp>>
- Clinton, H. (2011). *America's Pacific Century*. Retrieved from <<http://foreignpolicy.com/2011/10/11/americas-pacific-century/>>
- Cronin, P. (2014). *How to Deal with Chinese Assertiveness: It's Time to Impose Costs*. Retrieved

from <<http://nationalinterest.org/feature/how-deal-chinese-assertiveness-its-time-impose-costs-11785>>

- Deepark, B. R. (2014). *"One Belt One Road": China at the center of the Global Geopolitics and Geo-economics*. Retrieved from <<http://www.southasiaanalysis.org/node/1672>>
- Ekman, A. (2017). Foreign Policy: The Domestic Driver. *Chinese futures: Horizon 2025*, 35, 35-40.
- Fang, J., & Walsh, M. (2018). *Made in China 2025: Beijing's manufacturing blueprint and why the world is concerned*. Retrieved from <<https://www.abc.net.au/news/2018-04-29/why-is-made-in-china-2025-making-people-angry/9702374>>
- Feng, Zhang. (2015). *Xi Jinping's Real Chinese Dream: An 'Imperial' China?* Retrieved from <<https://nationalinterest.org/blog/the-buzz/xi-jinpings-real-chinese-dream-imperial-china-13875?nopaging=1>>
- Fravel, T. (2010). International Relations Theory and China's Rise: Assessing China's Potential for Territorial Expansion. *International Studies Review*, 12, 505-532.
- Ghemawat, P & Hout, T. (2016). *Can China's Companies Conquer the World?* Retrieved from <<https://www.foreignaffairs.com/articles/united-states/can-chinas-companies-conquer-world>>
- Nye, J. S. (2004). *Soft Power: The Means to Success in World Politics*. New York, NY: Public Affairs.
- Jordan, B. (2018). *McCain: Disinvite China from Next Year's RIMPAC Exercise*. Retrieved from <<https://www.military.com/daily-news/2015/05/06/mccain-disinvite-china-from-next-years-rimpac-exercise.html>>
- Kelly, K. (2016). *The Inevitable: Understanding the 12 Technological Forces That Will Shape Our Future*. New York, NY: Viking Press.
- Knox, P. (2018). *US and China both refuse to back down over South China Sea row that experts fear could trigger World War 3*. Retrieved from <<https://www.thesun.co.uk/news/8027509/us-china-south-china-sea-row-world-war-3/>>
- Kristian, B. (2016). *Is America Really China's Greatest National Security Threat?* Retrieved from <<https://thediplomat.com/2016/10/is-america-really-chinas-greatest-national-security-threat/>>
- London, B. (2014). *Mattis: US will defend Japanese islands claimed by China*. Retrieved from <<https://edition.cnn.com/2017/02/03/asia/us-defense-secretary-mattis-japan-visit/index.html>>
- Malik, M. (2014). *China and Strategic Imbalance*. Retrieved from <<https://thediplomat.com/2014/07/china-and-strategic-imbalance/>>
- Pillsbury, M. (2000). *China Debates the Future Security Environment*. Washington, D.C.: National Defense University Press (NDU).
- Roach, S. (2015). *The Sino-American Codependency Trap*. Retrieved from <<https://www.project-syndicate.org/commentary/sino-american->

- codependent-relationship-by-stephen-s--roach-2015-09?barrier=accesspaylog>
- Shambaugh, D. (2015). *China's Soft Power Push: The Search for Respect*. Retrieved from <<https://www.foreignaffairs.com/articles/china/2015-06-16/china-s-soft-power-push>>
- Talabong, R. (2018). *U.S. won't allow China to 'rewrite rules' in South China Sea*. Retrieved from <<https://www.rappler.com/world/regions/asia-pacific/209721-us-will-not-allow-rewrite-rules-south-china-sea>>
- Troyjo, M. (2015). *The Sino-American Codependency Trap*. Retrieved from <<https://www.project-syndicate.org/commentary/sino-american-codependent-relationship-by-stephen-s--roach-2015-09?barrier=accessreg>>
- Waltz, K. (2010). *The Theory of International Politics*. Illinois: Waveland Press.
- Yuan, Li. (2018). *Why Made in China 2025 Will Succeed, Despite Trump*. Retrieved from <<https://www.nytimes.com/2018/07/04/technology/made-in-china-2025-dongguan.html>>
- Yun, S. (2015). China's Preferred World Order: What Does China Want? *PacNet*, 62, 1-2.
- Zoellick, R. (2013). U.S., China and Thucydides. *The National Interests*, 126, 22-30.

### Tiếng Trung Quốc

- 贾秀东. (2018). 中美关系何去何从面临历史抉择. Retrieved from < <http://ydyl.people.com.cn/n1/2018/1009/c411837-30329802.html>>
- 华益文. (2018). 揭露美在南海搅局的四大真相. Retrieved from < <http://world.people.com.cn/n1/2018/1018/c1002-30348956.html>>
- 俞新天. (2008). 软实力建设与中国对外战略. *国际问题研究*, 2, 15-20.
- 舒刚. (2014). 舒刚: 综合国力与文化软实力. Retrieved from <<http://theory.people.com.cn/n/2014/0326/c40531-24742373.html>>
- 王宏. (2017). 海洋强国建设助推实现中国梦. Retrieved from < <http://theory.people.com.cn/n1/2017/1120/c40531-29655665.html>>

## THE US' CONTAINMENT STRATEGY AGAINST CHINA AND ITS IMPACT ON THE US-CHINA RELATIONS AT INTERNATIONAL SYSTEM LEVEL

Nguyen Ngoc Anh

*Center for Foreign Language Education Research, Linguistics and International Studies,  
VNU University of Languages and International Studies,  
Pham Van Dong, Cau Giay, Hanoi, Vietnam*

**Abstract:** The article analyzes the US' containment strategy against China at international system level, including the reason, main actions, and impact of this strategy on the US-China relations. The article supposes the main reason for making the strategy is the US' desire to preserve her hegemony over the rise of China. The strategy consists of five main moves: economic restraint, technology restraint, restraint of territorial sovereignty ambition, assault on soft power, military deterrence, and prevention of coalition alliances. These moves will make the US-China relationship increasingly tense. However, except for the excess of the limit of restraining territorial sovereignty ambition, especially related to Taiwan, the other moves may make the US-China relations tense, but will not drive these two countries to war.

*Keywords:* containment, China, US, international system level